

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP VIỆT NHẬT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP VIỆT NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NHAT AGRICULTURE TRADING AND PRODUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET NHAT AGRICULTURE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108220191

3. Ngày thành lập: 06/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 6, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984122170

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Theo Điều 9 và Điều 19 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính Phủ)	4933
2.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
3.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
4.	Chăn nuôi lợn	0145
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (theo Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (Theo Điều 4 và Điều 15 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính Phủ); - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Theo Điều 7, Điều 8 và Điều 18 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP của Chính Phủ)	4932
8.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080(Chính)
9.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
10.	Chăn nuôi gia cầm	0146
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

13.	Hoạt động thú y	7500
14.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
15.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
16.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
17.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
18.	Bán buôn thực phẩm	4632
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ thuốc thú y	4799
21.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
22.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
23.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
24.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
25.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế	4649
28.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh thuốc thú y	4669
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
30.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
31.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
32.	Sản xuất đường	1072
33.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
34.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
35.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
36.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
37.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
38.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VĂN THANH	Thôn Diên Lâm, Xã Duy Phiên, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000	135083326	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20,000		
2	HOÀNG ĐỨC THÀNH	Thôn Trại Bến, Xã Lê Lợi, Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000	141959147	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	Thôn 6, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000	0011850187 27	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20,000		
4	VŨ THỊ HOA	Thôn Cẩm Hoàng, Xã Xuân Cẩm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000	121671657	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20,000		
5	PHÙNG TRỌNG NGUYỄN	Thôn Ké Mới, Xã Tân Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000	C0546516	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 28/08/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001185018727

Ngày cấp: 14/06/2017

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 6, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 6, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội